A.27 Kinh Sa-Môn Quả

Kinh Trường A-Hàm (VNC PHVN, 2022)

27. KINH SA-MÔN QUẢ Tôi nghe như vây: Một thời, đức Phật cùng đông đủ một ngàn hai trăm năm mươi vị đại Tỳ- kheo, ngự tại vườn Am-bà của Kỳ Cựu đồng tử, thuộc thành La-duyệt-kỳ. Lúc bấy giờ, Vua A-xà-thế, con bà Vi-đề-hy, vào đêm trăng tròn, ngày mười lăm, gọi một phu nhân và bảo: - Đêm nay trăng sáng chẳng khác gì ban ngày, chúng ta nên làm gì? Phu nhân tâu: -Thưa Đại vương, nay nhằm đêm mười lăm, trăng sáng không khác gì ban ngày, bệ hạ nên tắm gội sạch sẽ, rồi cùng các thể nữ vui hưởng ngũ dục. Lúc đó, vua gọi thái tử thứ nhất là Ưu-da-bà-đà và bảo: Đêm nay nhằm ngày mười lăm, trăng tròn sáng như ban ngày, chúng ta nên làm gì? Thái tử đáp: Đêm nay nhăm ngày mười lăm, trănệ tròn sáng như ban ngày, bệ hạ nên họp bon binh chủng lại để cùng bàn mưu ke chinh phạt quân giặc ở biên cương, sau đó, sẽ trở về đây cùng vui thú. Khi đó, vua gọi Đại tướng Dũng Kiện và bảo: Nay lúc trăng tròn, ngày mười lăm, đêm sáng chẳng khác ban ngày, chúng ta nên làm gì? Dũng tướng tâu: Đêm nay sáng, chẳng khác gì ban ngày, bệ hạ nên họp cả bốn binh chủng, đi tuần hành khắp nhân gian để xem tình hình thuận, nghịch như thế nào. Lúc đó, vua gọi Bà-la-môn Vũ-xá đến và hỏi: -Nay nhằm lúc trăng tròn, ngày mười lăm, đêm sáng chẳng khác ban ngày, chúng ta nên đen vị Sa-môn, Bà-la-môn nào có the làm cho tâm ta được khai ngộ. Vũ-xá tâu: -Thưa Đại vương, đêm nay sáng chẳng khác ban ngày, có ông Bất-lan-ca- diếp là vị đứng đầu đại chiiĩig, có nhiều tri thức, tiếng tăm đồn đãi khắp nơi, cũng như bê lớn dung chứa tát cả, ai ai cũng cúng dường. Đại vương nên đến đó thăm hỏi. Nếu gặp ông ta, có lẽ tâm Đại vương sẽ được khai ngộ.

Sau đó, vua lại gọi em ông Vũ-xá là Tu-ni-đà và hỏi: Đêm nay sáng chẳng khác gì ban ngày, chúng ta nên đi đến Sa-môn, Bà- la-môn nào có CÓ thể làm cho tâm ta được khai ngộ? Tu-ni-đà tâu: Đêm nay sáng chẳng khác gì ban ngày, có ông Mạt-già-lê Cù-xá-lợi là vị đứng đầu đại chúng, có nhiều tri thức, tiếng tăm đồn đãi khắp nơi, cũng như bể lớn dung chứa tất cả, ai ai cũng cúng dường. Đại vương nên đến đó thăm hỏi. Nếu gặp ông ta, có lẽ tâm Đại vương sẽ được khai ngộ. Tiếp theo, vua gọi Đại quan Tác Điển đến hỏi: Đêm nay sáng chẳng khác gì ban ngày, chúng ta nên đi đến Sa-môn, Bà- la-môn nào có thể làm cho tâm ta được khai ngộ? Đại thần Tác Điển tâu: Hiện nay có ông A-kỳ-đa Sí-xá-khâm-bà-la là vi đứng đầu đại chúng, có nhiều tri thức, tiếng tăm đồn đãi khắp nơi, cũng như bể lớn có thể dung chứa tất cả, ai ai cũng cúng dường, Đại vương nên đến đó thăm hỏi, nếu gặp ông ta, tâm Đại vương có thể sẽ được khai ngộ. Kê tiêp, vua gọi tướng giữ cửa tên Già-la đên hỏi: Đêm nay sáng chẳng khác gì ban ngày, chúng ta nên đi đến Sa-môn hay Bà-la-môn nào có thể làm cho tâm ta được khai ngộ? Già-la tâu: Hiện nay có ông Bà-phù-đà Già-chiên-na là vị đứng đầu đại chúng, có nhiều tri thức, tiếng tăm đồn đãi khắp nơi, cũng như bể lớn có thể dung chứa tất cả, ai ai cũng cúng dường. Đại vương nên đến đó gặp ông ta. Nếu gặp ông ta, tâm Đại vương sẽ được khai ngộ. Vua lại gọi Ưu-đà-di Mạn-đề-tử đến hỏi: Đêm nay sáng chăng khác gì ban ngày, chúng ta nên đi đên vị Sa-môn9 Bà-la-môn nào có thể làm cho tâm ta được

khai ngộ? Ưu-đà-di tâu: Hiện nay có ông Tán-nhã-di Tỳ-la-lê-phất là vị đứng đầu đại chúng, có nhiêu tri thức, tiêng tăm đôn đãi khăp nơi, cũng như bê lớn có thê dung chứa tát cả, ai ai cũng cúng dường. Đại vương nên đến đó hỏi han. Nếu gặp ông ta, chắc tâm Đại vương sẽ được khai ngộ. Vua lại gọi em là Vô úy đến hỏi: Đêm nay sáng chăng khác gì ban ngày, chúng ta nên đi đên Sa-môn, Bà- la-môn nào có thể làm cho tâm ta được khai ngộ? Vô Úy tâu: Hiện nay có ông Ni-kiền-tử là vi đứng đầu đại chúng, có nhiều tri thức, tiếng tăm đồn đãi khắp noi, cũng như bể lớn có thể dung chứa tất cả, ai ai cũng

cúng dường. Đại vương nên đến đó hỏi han. Nếu gặp ông ta, có lẽ tâm Đại vương sẽ được khai ngộ. Vua lại gọi Thọ Mạng đông tử đên hỏi: -Đêm nay sáng chẳng khác gì ban ngày, chúng ta nên đi đến Sa-môn, Bà- la-môn nào có thể làm cho tâm ta được khai ngộ? Thọ Mạng đồng tử tâu: -Hiện có đức Phật, Thế Tôn ngự tại vườn Am-bà của tôi, Đại vương nên đến đó hỏi han. Nếu gặp được Ngài chắc chắn tâm Đại vương sẽ được khai ngộ. Thế rồi vua truyền lệnh cho ông Thọ Mạng: Khanh hãy chuân bị voi báu và năm trâm con voi trăng khác nữa! Thọ r Mạng vâng lệnh, liên chuân bi voi báu của vua và năm trăm con voi xong, đên tâu: -Tâu Đại vương, việc chuẩn bị xa giá đã xong, xin tâu Ngài rõ! Vua A-xà-thế tự cưỡi voi báu và năm trăm phu nhân ngự trên năm trăm thớt voi cái; mọi người đều cầm đuốc, biểu lộ uy nghiêm của vua, đi ra khỏi thành La-duyệt, đến chỗ đức Phật ngự. Khi đi được một đoạn đường, nhà vua bảo Thọ Mạng: Nay ngươi dối gạt ta, hãm hại ta, dẫn ta và mọi người vào chỗ nguy hiểm như the này! Thọ Mạng tâu: -Tâu Đại vương, tôi đâu dám dối gạt Đại vương, hãm hại Đại vương, dẫn Đại vương và mọi người đen chỗ nguy hiểm. Xin Đại vương cứ đi tới, chắc chắn sẽ được phúc lạc! Khi nhà vua đi thêm một đoạn đường nữa, liên bảo với Thọ Mạng: Ngươi dối gạt ta, hãm hại ta, muốn dẫn ta và mọi người đến chỗ nguy hiểm. Nhà vua phàn nàn đôi ba lần như thế. Vì sao? Vì đức Phật có đến một ngàn hai trăm năm mươi đệ tử nhưng sao lại vắng lặng, không có một tiếng động nào cả, hay có âm mưu gì đây chăng? Thọ Mạng cũng tâu đôi ba lần: -Tâu Đại vương, tôi đâu dám dôi gạt, hãm hại, dân Đại vương và mọi người đến chỗ nguy hiểm. Xin Đại vương cứ đi tới, chắc chắn sẽ được phúc lạc! Tại sao vậy? Vì pháp của vi Đại Sa-môn kia là thường chuộng sự nhàn tinh, cho nên không có một tiêng động nào cả. Xin Đại vương cứ tiên bước, rừng cây đã hiện ra kìa! Khi Vua A-xà-thế đi đến cửa vườn thì xuống voi, cởi kiếm, cất lọng, bỏ năm thứ nghi vệ của nhà vua mà đi bộ vào vườn. Vua hỏi ông Thọ Mạng: -Đức Thế Tôn hiện đang ở đâu?

Thọ Mạng tâu: -Tâu Đại vương, đức Phật đang ngự tại ngôi nhà cao, trước cửa có ngọn đèn sáng kia. Thế Tôn đang ngồi trên tòa sư tử, mặt hướng về phía Nam. Xin Đại vương tiến ít bước nữa là trông thấy Thế Tôn! Bấy giờ, Vua A-xà-thế đi đến giảng đường, rửa chân ở ngoài hiên, rồi bước lên giảng đường, lặng lẽ nhìn bốn phía, sanh tâm hoan hỷ, nói thầm: "Nay các Sa-môn đang yên lặng, thiền quán đầy đủ. Mong sao Thái tử Ưu-bà-da của ta cũng được thành tựu chi, quán như thế!" Lúc đó? đức Thế Tôn bảo Vua

A-xà-thế: Này Đại vương, ngài đang nghĩ đên con, nên nghĩ thâm: "Mong sao Thái tử Ưu-bà-da của ta cũng được thành tựu chỉ, quán như thế." Thôi Đại vương hãy ngồi trước đó. Vua A-xà-thế liền tiến đến, đầu, mặt đảnh lễ dưới chân đức Phật, ngồi xuống một bên và bạch đức Phật: Nay tôi có điêu muôn hỏi, nêu Ngài cho phép thì tôi mới dám hỏi. Đức Phật dạy: Đại vương muốn hỏi điều gì xin cứ hỏi! Vua A-xà-thế thưa: Bạch Thế Tôn, hiện nay có người cưỡi voi, ngựa, xe, tập luyện dao kiếm, mâu giáo, cung tên, đủ cách chiên đâu như thê hoặc như các vương tử, lực sĩ, đại lực si, tôi tớ, thợ da, thợ hớt tóc, thợ xâu tràng hoa, thợ xe, thợ đồ gốm, thợ tre, thợ bện lau sậy, họ dùng mọi kỹ thuật để mưu sinh, mặc tình vui thú, hoặc cha mẹ, vợ con, tôi tớ đê cùng nhau vui thú. Những sự mưu sinh này, hiện nay đều có quả báo. Còn các Sa-môn hiện đang tu hành, trong hiện tại họ có được quả báo gì không? Đức Phật hỏi: -Đại vương đã từng đến Sa-môn hay Bà-la-môn nào để hỏi ý nghĩa này chưa? Vua đáp: Bạch có, tôi nhớ đã từng đến chỗ Sa-môn, Bà-la-môn để hỏi về ý nghĩa này. Tôi nhớ, một lần đó, tôi đến ông Bất-lan-ca-diếp để hỏi điều đó: "Chẳng hạn như người ta cưỡi ngựa, voi, xe, tập luyện binh pháp, cho đến làm các nghề nghiệp để sống đều có quả báo hiện tiền. Nhưng nay dây, những người đang tu hành không biết có được quả báo gì chng?" Ong ây đáp: “Thua Đại vương, dù Đại vương có tự mình làm, hoặc bảo người làm, các việc đâm chém tàn sát, nâu đót, cat chém, làm đau khô chúng sanh, ưu sầu thảm khốc, hay là sát sanh, trộm cắp, dâm dục, nói dối, trèo tường cướp giật, phóng hỏa thiêu đốt, chăn đường làm hại. Thưa Đại vương, nếu làm như thế thì cũng chẳng phải là ác. Thưa Đại vương, nếu lấy kiếm bén, bằm nát

r r r x . 7

tát cả chúng sanh, thịt chát thành đông đây cả thê gian, cũng chăng phải là ác, cũng chăng có tội báo gì cả; nêu băm nát chúng sanh ở phía Nam sông Hăng, cũng không có ác báo, nếu mở hội bố thí lớn mà bố thí cho tất cả chúng sanh ở phía Băc sông Hăng, làm cho ai cũng lợi lạc như nhau, cũng chăng có phước báu gì cả.,, Nhà vua bạch đức Phật: Họ cũng như người hỏi dưa thì trả lời lý, hỏi lý thì trả lời dưa. Ông ấy cũng như thế. Tôi hỏi là hiện tại có được quả báo không, ông ta lại đáp là không có tội, không có phước báu. Tôi tự nghĩ: “Ta là vị Vua Quán đảnh thuộc dòng Sát-đế-lợi, nếu vô cớ mà giết người xuất gia, trói mà đuổi đi, ta mang lòng giận ảữy Suy nghĩ như thế, tôi liền bỏ đi.

Nhà vua bạch đức Phật: —Có lần, tôi đến hỏi ông Mạt-già-lê-câu-xá"lê: "Như nay người ta cưỡi voi, ngựa, xe, tập luyện binh pháp, cho đến làm các nghề nghiệp để sinh sống đều có quả báo hiện tiền. Còn các vị tu hành hiện nay có quả báo gì chng?” Ông ta trả lời: "Tâu Đại vương, không bố thí, không cho; không có phép tế tự, cũng không có thiện, ác, không có quả báo thiện ác, không đời này và đời sau; không có cha, không có mẹ, không có trời, không có đấng tạo hóa, không có chúng sanh; ở đời không có Sam6n, Bà-la-môn tu hành bình đang, cũng không có đời này, đời sau tự thân chứng ngộ và thể hiện rộng rãi cho người r \ khác. Nhưng nêu ai bảo là c6, đây đêu là hư vong.” Bạch Thế Tôn, họ như hạng người hỏi dưa thì đáp lý, hỏi lý thì đáp dưa. Ông ta cũng như thế.

Tôi hỏi hiện tại có quả báo không, ông ta đem cái nghĩa không trơn mà đáp. Tôi tự nghĩ: “Ta là vị Vua Quán đảnh thuộc dòng Sát-đế-lợi? nêu vô cớ giêt người xuất gia, hoặc trói mà đuôi đi, ta cũng mang lòng giận dữ." Nghĩ như thế, tôi liền bỏ đi. Nhà vua lại bạch đức Phật: Có lần, tôi đến ông A-kỳ-đa-xí-xá-khâm-bà-la và hỏi: :Thua Đại đức; như người ta cưỡi voi, ngựa, xe và tập luyện binh pháp, cho đến làm các nghề nghiệp để sinh sống, đều có quả báo hiện tiền, còn các vị tu hành hiện nay có được quả báo hiện tiền kh6ng?" Ông ta đáp: "Con người mang thân tứ đại đến lúc qua đời, địa đại trở về đất, thủy đại trở vê nước, hỏa đại trở vê lửa, phong đại trở vê gió. Tát cả đêu phải tan hoại. Các giác quan đều trở về không. Khi một người chết di, người ta lấy giường khiêng tử thi đến bỏ ngoài gò mả, thiêu đốt, cho xương thành màu sắc của chim bồ câu, hoặc biến thành tro đất. Bất kể kẻ trí, người ngu một khi đã chết, đều bi tan hoại hết, đó là pháp đoạn diet.” Bạch đức Thế Tôn, họ là người hỏi dưa thì đáp lý, hỏi lý thì đáp dưa. ông ta cũng như vậy. Tôi hỏi hiện tại có được quả báo không, họ lại đáp với tôi bằng

lý đoạn diệt. Tôi tự nghĩ: “Ta là Vua Quán đảnh thuộc dòng Sát-đế-lợi9 nếu vô cớ giết người xuất gia, hoặc trói mà đuổi đi thì ta mang lòng giận dữ." Nghĩ như vậy nên tôi liền bỏ đi. Vua lại bạch đức Phật: Trước kia có lần tôi đến ông Ba-phù-đà-già-chiên-diên và hỏi: “Thua Đại đức, như người ta cưỡi voi, xe, ngựa, tập luyện binh pháp, cho đến làm các nghề nghiệp để sinh sống đều có quả báo hiện tiền, còn các vị tu hành hiện nay có quả báo gì kh6ng?” Ông ta đáp: "Tâu Đại vương, con người không có năng lực, không có tinh tấn thì không có năng lực, không có phương tiện; không có nhân, không có duyên khiến chúng sanh nhiễm trước; không có nhân, không có duyên khiến chúng sanh thanh tịnh. Tất cả chúng sanh có thân mạng đều không có năng lực, không được tự tại, không có oán thù mà tất cả đều theo số mạng đã định, thọ nhận những khổ, vui của sáu loại chúng sanh này.^, Bạch đức Thế Tôn, họ như người hỏi dưa thì đáp lý, hỏi lý thì đáp dua, ông ta cũng như vậy. Tôi hỏi hiện tại có quả báo không thì ông ta lại đem lý con người không có năng lực mà đáp. Tôi tự nghĩ: "Ta là Vua Quán đảnh thuộc dòng Sát-đế-lợi, nếu vô cớ giết người xuất gia, hoặc trói lại mà đuổi đi thì ta mang lòng giận dữ." Nghĩ như thế, tôi liền bỏ đi. Nhà vua lại bạch đức Phật: Trước đây có lần tôi đến ông Tán-nhã-tỳ-la-lê-tử và hỏi: "Thưa Đại đức, như có người cưỡi voi, ngựa, xe, tập luyện binh pháp, cho đến làm các nghề nghiệp để sinh sống thì đều có quả báo hiện tiền. Nay những vi này đang tu đạo thì có quả báo hiện tiền khung?" Ông ta đáp: "Tâu Đại vương, có quả báo Sa-môn hiện ti2n.” "Như vậy Chang?" “Diều ấy là như vậy, điều ấy là thật, điều ấy là khác, điều ấy là không phải khác cũng không phải không khác. Tâu Đại vương, không có quả báo Sa-môn hiện tiền5 “Nhu vậy chăng?" "Điều ấy là như vậy, điều ấy là thật, điều ấy là khác, điều ấy là không phải khác cũng không phải không khác. Tâu Đại vương, không phải có cũng không phải không có quả báo Sa-môn hiện tiên.,, “Nhu vậy chăng?,, "Điều ấy là như vậy, điều ấy là thật, điều ấy là khác, điều ấy là không phải khác cũng không phải không kh§c." Bạch đức Thế Tôn, cũng như người hỏi lý lại đáp dua, hỏi dưa lại đáp lý, Ông ta cũng như thê. Tôi hỏi có quả báo hiện tiên chăng mà ông ây lại đáp băng

dị luận. Tôi tự nghĩ: "Ta là vị Vua Quán đảnh dòng Sát-đế-lợi? nếu ta vô cớ giết người xuất gia, hoặc trói mà đuổi đi thì ta mang lòng giận dữ." Nghĩ như thế tôi liền bỏ đi. Vua lại bạch đức Phật: Trước đây có lân tôi đên ông Ni-kiên-tử và hỏi: "Nhu người ta cưỡi ngựa, voi, xe, tập luyện, làm nghê nghiệp đê sinh sông, có quả báo hiện tiên. Nay những vị này đang tu đạo thì có quả báo hiện tiền kh6ng?" Ông ta đáp: "Tâu Đại vương, tôi là bậc Nhất thiết trí, Nhất thiết kiến, thấy biết tất cả, không gì là không biết. Hết thảy việc đi đứng, ngồi, nằm, thức, ngủ, trí ấy vẫn luôn luôn hiện tiền." Bạch đức Thế Tôn, họ như người hỏi dưa lại đáp lý, hỏi lý lại đáp dưa. Ông ta cũng như vậy, tôi hỏi hiện tại có quả báo không thì ông ta đáp với tôi bằng cách tự xưng mình là bậc Nhất thiết trí. Tôi tự nghĩ: "Ta là Vua Quán đảnh, thuộc dòng Sát-đê-lợi, nêu vô cớ băt giêt người xuât gia, hoặc trói mà đuôi đi thì ta mang lòng giận dữ." Nghĩ như thế, tôi liền bỏ đi. Bạch đức Thế Tôn, nay tôi đến đây cũng hỏi ý nghĩa như thế: Như người cưỡi voi, ngựa, xe, luyện tập binh pháp... làm các nghề nghiệp để sinh sống, có quả báo hiện tiền. Nay các Sa-môn tu đạo thì có quả báo hiện tiền không? Đức Phật bảo Vua A-xà-thế: Nay Ta hỏi Đại vương, ngài tùy ý mà trả lời! Đại vương nghĩ sao, khi những người tôi tớ hầu hạ trong, ngoài của Đại vương trông thấy Đại vương vào lúc trăng tròn ngày mười lăm, tắm rửa, gội đầu, rồi lên điện cao vui thú với các thể nữ, họ nghĩ: "Oi, quả báo của các hành vi là đấy vậy. Vị Vua A-xà-thế này, vào lúc trăng tròn ngày mười lăm, gội đầu, tắm rửa, lên điện cao vui hưởng ngũ dục cùng thể nữ. Ai biết được đấy là quả báo của các hành vi?" Những người ấy về sau cạo bỏ râu tóc, mặc ba pháp y, xuất gia tu đạo, thực hành pháp bình đẳng. Đại vương nghĩ thế nào, nếu Đại vương thấy họ từ xa đi đến, ngài có nghĩ rằng: "Hq là tôi tớ của ta" chăng? Nhà vua bạch đức Phật: Bạch đức Thế Tôn, không! Nếu thấy họ đến tôi phải đứng dậy nghênh đón, mời ngồi. Đức Phật dạy: Đó không phải là quả báo hiện tại của Sa-môn sao? Nhà vua đáp: Bạch Thế Tôn, đúng như vậy, đó là quả báo hiện tại của Sa-môn! Lại nữa, này Đại vương, có người lữ khách đến sống nhờ trong lãnh thổ của Đại vương, được bông lộc của Đại vương ban, thây Đại vương vào lúc trăng tròn ngày mười lăm, gội đầu, tắm rửa, lên điện cao cùng các thể nữ vui

thú ngũ dục. Họ nghĩ: "Oi! Quả báo của vua ấy là đấy vậy chăng? Ai mà biết đây chính là quả báo của các hành vi?" Người ấy về sau cạo bỏ râu tóc, mặc ba pháp y, xuất gia tu dạo, thực hành pháp bình đăng. Đại vương nghĩ thê nào? Nếu Đại vương thấy người ấy từ xa đi đến, Đại vương có nghĩ rằng: "Dây là lữ khách, được hưởng bổng lộc của ta" chăng? Bạch, không! Nếu tôi thấy người ấy từ xa đi đến thì tôi phải đứng dậy, cung kính hỏi han và mời ngồi. -Đại vương nghĩ thế nào? Đó chẳng phải là quả báo hiện tại của Sa-môn ư? Vua đáp: Đúng như vậy, đó là quả báo hiện tại của Sa-môn! Lại nữa, này Đại vương, Như Lai, Chí Chân, Đăng Chánh Giác xuât hiện ở đời, có người theo giáo pháp của Ta cho đến đạt được Tam minh, diệt các si ám, sanh khởi cái minh của đại trí, được gọi là chứng Lậu tận trí. Vì sao? Đó là do tinh cần, chuyên niệm không quên, thích độc cư nhàn tinh, không phóng dật mà được như thế. Đại vương nghĩ thế nào? Đó

không phải là quả báo hiện tại của Sa-môn chăng? Vua đáp: Đúng thế, bạch Thế Tôn! Đấy là quả báo trong hiện tại của Sa-môn. Bấy giờ, Vua A-xà-thế liền từ chỗ ngồi đứng dậy cúi đầu đảnh lễ dưới chân đức Phật và bạch: Kính mong Thê Tôn, nhận sự sám hôi tội lôi của con! Con đã cuông, ngu, si ám, vô thức. Cha của con là Vua Bình-sa, nước Ma-kiệt-đà dùng pháp để cai tri và giáo hóa, không có bất công, thiên lệch. Thế mà con lại mê đắm ngũ dục, làm hại phụ vương. Kính xin Thế Tôn tỏ lòng từ bi, thương xót mà nhận sự sám hối tội loi của con! Đức Phật dạy: Ông ngu ám, vô thức nhưng đã tự sám hối tội lỗi. Ông say mê ngũ dục mà hại phụ vương, nay biết sám hối trong pháp Hiền thánh thì đã được lợi ích. Ta thương xót nên nhận lời sám hối tội lỗi của ông. Bấy giờ, Vua A-xà-thế sau khi đảnh lễ dưới chân Phật, vẫn ngồi một bên Ngài. Đức Phật thuyết pháp, chỉ bày khiến được lợi ích, vui mừng. Vua nghe Phật dạy xong, liền bạch: - Nay con quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng. Xin được làm vi ưu-bà-tắc trong Chánh pháp! Từ nay ve sau, cho đen khi mạng chung, con không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không nói dối, không uống rượu. Kính xin đức Thế Tôn và đại chúng chứng minh và nhận lời thỉnh cầu của con! Đức Phật im lặng nhận lời. Bấy giờ nhà vua thấy Phật im lặng nhận lời, nhà vua đứng dậy lễ Phật, nhiễu quanh ba vòng rồi trở về. Vua ra đi chẳng bao lâu, đức Phật bảo với các Tỳ-kheo:

Vị Vua A-xà-thế này, tội lỗi đã được giảm bớt, không còn nặng như "r r r : # ý trước. Nêu Vua A-xà-thê không giêt cha thì ngay tại chô này đã đạt được pháp nhãn thanh tịnh. Nay vua tự sám hối tội lỗi, tội lỗi đã giảm bớt, không còn nặng như trước. Bấy giờ, Vua A-xà-thế đang đi giữa đường, bảo với Thọ Mạng đồng tử: Lành thay, lành thay! Nay ông đem lại cho ta thật nhiêu lợi ích. Trước đây ông đã nói Như Lai chỉ dạy, khai mở tâm ta; sau đó, đưa ta đến Thế Tôn và ta được khai ngộ, ta biết ân ông sâu xa, trọn đời không quên. Khi trở vê cung, vua sửa soạn đủ thức ăn, thức uông. Sáng hôm sau đên báo với đức Phật là đã đến lúc. Bấy giờ, đức Phật đắp y, mang bát cùng với đông đủ một ngàn hai trăm năm mươi đệ tử đến cung vua, vào ngồi chỗ đã được soạn sẵn. Nhà vua tự tay mang các thức ăn, thức uống cúng dường đức Phật và chư Tăng. Khi đức Phật và chư Tăng thọ trai, cất bát, rửa tay xong, nhà vua đảnh lễ dưới chân đức Phật và bạch: Con nay xin ba lần sám hối! Con đã cuồng dại, ngu tối, không biết. Cha con là Vua Bình-sa, nước Ma-kiệt-đà dùng pháp để cai trị, giáo hóa dân chúng, không thiên lệch, không bất công. Thế mà con mê say ngũ dục, làm hại vua cha. Kính xin Thế Tôn từ bi thương xót nhận lời sám hối tội lỗi của con! Đức Phật dạy: Ông ngu tối, không biết, mê say ngũ dục mà hại phụ thân, nay biết sám hối trong pháp Hiền thánh, tức là được lợi ích. Nay Ta thương xót ông mà nhận sự sám hôi tội lôi của ông. Khi lễ dưới chân đức Phật xong, nhà vua đặt một chỗ ngồi nhỏ mà ngồi trước đức Thê Tôn. Đức Phật thuyêt pháp, chỉ bày cho vua được lợi ích, an vui. Nghe đức Phật dạy xong, vua lại bạch: - Con nay xin bạch ba lần quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng, mong được làm vi ưu-bà-tắc trong Chánh pháp! Từ nay về sau cho đến khi mạng chung, con không sát sanh, không trộm căp, không tà dâm, không nói dôi? không uông rượu. Đức Thế Tôn thuyết pháp cho Vua A-xà-thế chỉ bày làm cho được lợi ích, an vui. Đức Phật đứng dậy ra về. Bấy giờ, Vua A-xà-thế và Thọ Mạng đồng tử nghe đức Phật thuyết pháp xong, hoan hỷ

phụng hành.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.